

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST

Ngày: 28-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông La Khăm Ôn.

2. Ông Lầu Bá Dì.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Lữ Thảo H. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07/7/1977 tại huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Phia K (đã chết) và bà Lữ Thị Phia K (đã chết); có vợ là Lữ Thị Thảo H và 07 (bảy) con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2023 đến nay; hiện đang tạm giam. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lương Văn N, sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách đây khoảng 20 năm, Lữ Thảo H đến chơi tại nhà ông Lữ Càng M (là bố vợ H, hiện nay đã chết) tại bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An và được ông M cho 02 (hai) khẩu súng, trong đó có 01 (một) khẩu súng tự chế bằng gỗ dài 59,5cm, 01 khẩu súng trường dài 78cm và 05 (năm) viên đạn kim loại màu vàng đen. Lữ Thảo H đưa tất cả về cất giấu tại chỗ ở của mình tại bản K1, xã P, huyện

K. Đến khoảng đầu tháng 2/2023, Lữ Thảo H đến chơi nhà anh Kha Văn X (sinh năm 1982, trú cùng bản với H), được anh X cho thêm 02 (hai) khẩu súng, trong đó có 01 (một) khẩu súng báng bằng gỗ dài 63cm và 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại dài 13cm. H đưa về nhà cất giấu tại chỗ ở cùng với số súng đạn mà ông Lữ Cảnh M đã cho từ đó cho đến nay, mục đích để làm kỷ niệm. Khoảng 11 giờ, ngày 11/4/2023 tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, bắt và thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Ngày 14/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với súng, đạn thu giữ của Lữ Thảo H.

Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 04 (Bốn) khẩu súng thu giữ của Lữ Thảo H ký hiệu từ S1 đến S4 gửi tới giám định gồm có:

Khẩu súng ký hiệu S1 là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

Khẩu súng ký hiệu S2 là súng tự chế bắn đạn cỡ 7,62 x 39mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

Khẩu súng ký hiệu S3 là súng tự chế bắn đạn cỡ 7,62 x 33mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

Khẩu súng ký hiệu S4 là súng trường K44 – bắn đạn cỡ 7,62 x 54mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng đã bị thay báng gỗ và không còn bộ phận thước ngắm nhưng súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

- 05 (Năm) viên đạn, gồm có: 04 (bốn) viên có ký hiệu “56-71”, 01 (một) viên có ký hiệu “22-53” thu giữ của Lữ Thảo H gửi đến giám định là đạn cỡ 7,62 x 54mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này được sử dụng cho khẩu súng ký hiệu S4 thu giữ của Lữ Thảo H gửi đến giám định”.

Cáo trạng số 125/CT-VKS-P1 ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Lữ Thảo H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Giao cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lữ Thảo H mức án từ 05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, giao 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 13cm, ký hiệu S1, bắn đạn cỡ 5,6mm, 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 59,5cm, ký hiệu S2, bắn đạn cỡ 7,62 x 39mm, 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 63cm, ký hiệu S3, bắn đạn cỡ 7,62 x 33mm, 01 (Một) khẩu súng trường K44-ký

hiệu S4, bắn đạn cỡ 7,62 x 54mm và 05 (năm) viên đạn cỡ 7,62 x 54mm-Thuộc vũ khí quân dụng (đã sử dụng 03 viên làm mẫu vật giám định) hiện còn lại 02 (hai) viên cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An quản lý và xử lý theo quy định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, sinh sống ở vùng sâu vùng xa kinh tế khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ chính sách của Nhà nước đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Thảo H đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lữ Thảo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ phút ngày 11/4/2023 tại nhà của Lữ Thảo H thuộc bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, Lữ Thảo H có hành vi cất giấu trái phép 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 13cm, bắn đạn cỡ 5,6mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 59,5cm, bắn đạn cỡ 7,62 x 39mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 63cm, bắn đạn cỡ 7,62 x 33mm; 01 (Một) khẩu súng trường K44, bắn đạn cỡ 7,62 x 54mm và 05 (năm) viên đạn cỡ 7,62 x 54mm-Thuộc vũ khí quân dụng. Hành vi của Lữ Thảo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tội phạm nghiêm trọng khác. Xét thấy trong trên địa bàn huyện Kỳ Sơn vẫn còn có tình trạng tàng trữ, sử dụng các loại súng săn tự chế hoặc vũ khí quân dụng nhằm săn bắn động vật hoang dã và gây ra những hậu quả đáng tiếc, để góp phần đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện cần xử lý nghiêm hành vi này. Vì vậy hành vi đó của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thực hiện hành vi do lạc hậu và thiếu hiểu biết, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bỏ để bị cáo đã tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ chính sách của Nhà nước vì vậy cần cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, không có thu nhập, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về các đối tượng liên quan: Đối với Lữ Cẩng M và Kha Văn X (cùng trú tại bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An) đã cho Lữ Thảo H súng và đạn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng hiện tại Lữ Cẩng M và Kha Văn X đã chết nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 13cm, bắn đạn cỡ 5,6mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 59,5cm, bắn đạn cỡ 7,62 x 39mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 63cm, bắn đạn cỡ 7,62 x 33mm; 01 (Một) khẩu súng trường K44, bắn đạn cỡ 7,62 x 54mm và 02 (hai) viên đạn cỡ 7,62 x 54mm-Thuộc vũ khí quân dụng đã thu giữ của bị cáo cần được tịch thu, quản lý và xử lý theo quy định, vật chứng hiện nay đang được tạm gửi bảo quản tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn nên thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Thảo H: 05 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 11/4/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu của bị cáo Lữ Thảo H 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 13cm, ký hiệu S1, bắn đạn cỡ 5,6mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 59,5cm, ký hiệu S2, bắn đạn cỡ 7,62 x 39mm; 01 (Một) khẩu súng tự chế dài 63cm, ký hiệu S3, bắn đạn cỡ 7,62 x 33mm; 01 (Một) khẩu súng trường K44-ký hiệu S4, bắn đạn cỡ 7,62 x 54mm và 02 (hai) viên đạn ký hiệu “56-71”- Thuộc vũ khí quân dụng. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An bảo quản và xử lý theo quy định. (Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho K70 – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An theo biên bản bàn giao vũ khí đạn dược ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng kỹ thuật kho K70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lữ Thảo H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên